

Phụ lục.
PHẠM VI VÙNG BẢO HỘ VỆ SINH KHU VỰC LẤY NƯỚC SINH HOẠT CỦA CÔNG TRÌNH KHAI
THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT THEO GIẤY PHÉP SỐ 64/GP-UBND NGÀY 12/9/2024 CỦA UBND TỈNH
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Số hiệu	Tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108030', múi chiếu 30		Lưu lượng khai thác (m ³ /ngày đêm)	Tên công trình tiếp giáp với giếng khai thác	Thông tin về khoảng cách từ miệng giếng đến công trình tiếp giáp		Thông tin về hiện trạng công trình
	Y	X			Khoảng cách (m)	Hướng đo khoảng cách tính từ miệng giếng	
GK1	435586	1406818	48	Đường giao thông nội bộ	12	Phía Đông Bắc	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước
				Kho cám	20	Phía Đông Nam	
				Khu nhà nuôi	21	Phía Tây Nam	
				Nhà ở công nhân	18	Phía Tây Bắc	
GK2	435592	1406720	50	Đường giao thông nội bộ	14	Phía Đông Bắc	Hệ thống ống dẫn nước thải tại nhà nuôi heo về trạm xử lý nước thải kín và chống thấm. Các công trình còn lại không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước
				Khu xử lý nước thải	28	Phía Đông Nam	
				Khu nhà nuôi	21	Phía Tây Nam	
				Nhà để rác	22	Phía Tây Bắc	